

Số: /HD-SNV

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Việc xác định đơn vị bầu cử, thành lập Ban bầu cử, Tổ bầu cử, khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

Căn cứ Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử tỉnh) hướng dẫn một số nghiệp vụ về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Xác định đơn vị bầu cử

- Xã, phường, đặc khu được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã bao gồm một hoặc một số thôn, tổ dân phố hợp thành. Trường hợp thực sự cần thiết do thôn, tổ dân phố có số dân quá đông thì có thể chia thôn, tổ dân phố thành nhiều đơn vị bầu cử.

Căn cứ số dân, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được bầu, Ủy ban nhân dân cấp xã dự kiến số lượng đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp mình được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử để đề nghị Ủy ban bầu cử cùng cấp xem xét, quyết định. Dân số của từng đơn vị hành chính cấp xã, của từng thôn, tổ dân phố để làm căn cứ xác định số lượng đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được xác định theo số liệu thống kê dân số tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tính đến ngày 31 tháng 8 năm 2025 do cơ quan Công an cấp xã cung cấp. Đối với các địa bàn có đặc điểm dân cư đặc thù như khu công nghiệp, khu đô thị mới hình thành, khu vực đô thị đông dân hoặc các xã miền núi có dân cư thưa thớt, việc dự kiến phân chia đơn vị bầu cử phải bảo đảm cân đối hợp lý về số lượng cử tri giữa các đơn vị bầu cử, tránh tình trạng chênh lệch quá lớn giữa các đơn vị bầu cử trên cùng một địa bàn và bảo đảm hợp lý trong phân bổ số lượng đại biểu được bầu, tạo thuận lợi cho cử tri thực hiện quyền bầu cử và cho các tổ chức phụ trách bầu cử trong quá trình triển khai nhiệm vụ.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp

đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố chậm nhất **ngày 25/12/2025**.

- Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu **không quá năm đại biểu**. Số người trong danh sách ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở mỗi đơn vị bầu cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử đó; nếu đơn vị bầu cử được bầu hai đại biểu thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là **một người**; nếu đơn vị bầu cử được bầu ba đại biểu thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là **hai người**; nếu đơn vị bầu cử được bầu từ bốn đại biểu trở lên thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu ít nhất là **ba người**.

2. Thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND

Chậm nhất ngày **04/01/2026**, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội; có thêm đại diện cử tri ở địa phương. Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có từ 09 (chín) đến 15 (mười lăm) thành viên. Ban bầu cử gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Trưởng ban Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của từng thành viên của Ban bầu cử cấp mình để triển khai công việc ngay từ giai đoạn chuẩn bị, trong ngày bầu cử và sau ngày bầu cử cho đến khi kết thúc cuộc bầu cử. Trong đó, phân công thư ký chịu trách nhiệm quản lý tài liệu, con dấu, tổng hợp chung công tác bầu cử của tổ chức phụ trách bầu cử.

Ban bầu cử phân công bộ phận thường trực gồm người đứng đầu tổ chức phụ trách bầu cử, thư ký và một số Ủy viên để kịp thời chỉ đạo, theo dõi, nắm bắt tình hình bầu cử ở địa phương.

3. Về xác định khu vực bỏ phiếu

- Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ ba trăm đến bốn nghìn cử tri. Ở miền núi, hải đảo và những nơi dân cư không tập trung thì dù chưa có đủ ba trăm cử tri cũng được thành lập một khu vực bỏ phiếu.

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ số lượng cử tri, đặc điểm địa hình, việc phân bố dân cư trên địa bàn để xác định các khu vực bỏ phiếu cho phù hợp và báo cáo UBND cấp tỉnh, trong đó mỗi khu vực bỏ phiếu bao gồm một hoặc một số thôn, tổ dân phố hợp thành. Trường hợp thôn, tổ dân phố có số lượng cử tri quá đông hoặc do địa bàn rộng lớn, bị chia cắt, việc phân bố dân cư không tập trung thì có thể chia thôn, tổ dân phố thành nhiều khu vực bỏ phiếu. Việc phân chia thôn, tổ dân phố thành nhiều khu vực bỏ phiếu phải bảo đảm thuận lợi cho việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các tổ chức phụ trách bầu cử và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nhất là trong thực hiện công tác bầu cử của Tổ bầu cử.

- Các trường hợp có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng: Đơn vị vũ trang nhân dân; Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ năm mươi cử tri trở lên; Cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam:

+ Đối với đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì việc lập và niêm yết danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân do Chỉ huy đơn vị quyết định. Chỉ huy đơn vị sau khi lập danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân thì gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn đơn vị đóng quân để tổng hợp và phát Thẻ cử tri tại đơn vị vũ trang nhân dân. Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện chế độ bảo mật về số lượng, danh sách cử tri ở đơn vị vũ trang nhân dân theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chỉ huy đơn vị.

+ Đối với trường hợp các bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ 50 (năm mươi) cử tri trở lên; cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị) được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cơ quan, tổ chức, đơn vị đó đặt trụ sở chủ trì, phối hợp với Công an cấp xã và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm lập và niêm yết danh sách cử tri.

4. Về thành lập Tổ bầu cử

Chậm nhất ngày **31/01/2026**, Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tổ bầu cử có từ 11 (mười một) đến 21 (hai mươi một) thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử có từ 05 (năm) đến 09 (chín) thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì UBND cấp xã sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử có từ 11 (mười một) đến 21 (hai mươi một) thành viên gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó

Đối với đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã chỉ có một khu vực bỏ phiếu thì vẫn thành lập Ban bầu cử và Tổ bầu cử riêng; thành viên Ban bầu cử có thể tham gia làm thành viên Tổ bầu cử.

** Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân không được làm thành viên Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử. Nếu đã là thành viên của Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị bầu cử mà mình ứng cử thì người ứng cử phải xin rút khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử đó chậm nhất là vào ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử. Trường hợp người ứng cử không có đơn xin rút thì cơ quan đã quyết định thành lập Ban bầu cử, Tổ bầu cử đó ra quyết định xóa tên người ứng cử khỏi danh sách thành viên của tổ chức phụ trách bầu cử và bổ sung thành viên khác để thay thế.*

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh đề nghị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ, Phòng Xây dựng chính quyền, SĐT: 0255.3826.866 để được hướng dẫn, giải đáp hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo bầu cử tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các thành viên UBBC tỉnh (theo dõi, chỉ đạo);
- Giám đốc, PGĐ phụ trách;
- UBND, UBBC các xã phường, đặc khu;
- Lưu VT, XDCQ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hà Văn Tính

